TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2024/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 02 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 124/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Thu C - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai

- Anh Lê Văn T - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T kết hôn với nhau ngày 10/10/2018, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra việc tranh cãi, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2024 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Nay chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T có 01 con chung là cháu Lê Tuấn M - Sinh ngày 03/6/2020. Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị Nguyễn Thị Thu C sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Tuấn M cho đến khi cháu Lê Tuấn M đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Tuấn M cùng chị Nguyễn Thị Thu C là 5.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp cưỡng tính từ tháng 8/2024 cho đến khi cháu Lê Tuấn M đủ 18 tuổi.

Hiện nay chị Nguyễn Thị Thu C đang làm nhân viên văn phòng tại công ty bảo hiểm TNHH Manulife, thu nhập bình quân khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Anh Lê Văn T đang làm kỹ sư tại Công ty TNHH xây dựng Cao Minh, thu nhập bình quân khoảng 15.000.000 đồng/tháng.

Về lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T thỏa thuận kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T.

1.2. Về con chung: Giao cháu Lê Tuấn M - Sinh ngày 03/6/2020 cho chị Nguyễn Thị Thu C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Lê Tuấn M đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Tuấn M cùng chị Nguyễn Thị Thu C là 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2024 cho đến khi cháu Lê Tuấn Minh đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu C và anh Lê Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ

phí Toà án số 0000646 ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Các đương sự;
- Chi cục THADSTP;
- UBND xã Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thu Trang